

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CAO LỘC
TỈNH LẠNG SƠN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 21/2022/HS-ST
Ngày: 31 - 5 - 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CAO LỘC, TỈNH LẠNG SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Phùng Đức Chính

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Chu Thị Hậu và bà Tô Thị Lợi

- Thư ký phiên toà: Ông Hoàng Duy Khánh – Thư ký Toà án nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên toà: Ông Chu Xuân Hải - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 5 năm 2022 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 19/2022/TLST-HS ngày 29/4/2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 18/2022/HSST-QĐ, ngày 13/5/2022 và Thông báo chuyển ngày xét xử số 724/TB-TA ngày 23/5/2022 đối với bị cáo:

Nguyễn Thị N, sinh ngày 01/01/1970 tại Bắc Ninh; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Tổ dân phố A, phường T, thành phố B, tỉnh Bắc Giang; Chỗ ở: Số 01 đường A, phường T, thành phố B, tỉnh Bắc Giang; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 05/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: không; con ông Nguyễn Quang Đ (đã chết) và bà Nghiêm Thị V (đã chết); có chồng là Triệu Văn T và 03 con; tiền án: Bản án số 97/2021/HS-ST ngày 07/12/2021 của Tòa án nhân dân huyện Yên Dũng, tỉnh Bắc Giang xử phạt 07 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản; tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 18/01/2013 Công an phường Hoàng Văn Thụ, thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn quyết định xử phạt vi phạm hành chính, phạt tiền 1.500.000đ về hành vi trộm cắp tài sản; Ngày 15/01/2014 Công an huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn quyết định xử phạt vi phạm hành chính, phạt tiền 2.000.000đ về hành vi trộm cắp tài sản; Bản án số 38/2005/HSST ngày 24/11/2005 của Tòa án nhân dân huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang xử phạt 09 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản; Bản án số 284/2014/HSST ngày 22/12/2014 của Tòa án nhân dân thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang xử 08 tháng tù giam về tội Trộm cắp tài sản; Bản án số 25/2016/HSST ngày 21/7/2016, Tòa án nhân dân huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn xử 09 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản; Bản án số 62/2017/HSST ngày 29/11/2017, Tòa án nhân dân

huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang xử 02 năm tù giam về tội Trộm cắp tài sản; bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 13/02/2022 đến nay; có mặt.

Bị hại: chị Bùi Thị M, sinh năm 1982; địa chỉ: số 21 ngõ 196/31 đường P, phường P, quận B, thành phố Hà Nội; vắng mặt

Người chứng kiến:

1. Vũ Diệu L, sinh năm 1983; vắng mặt.
2. Đào Văn C, sinh năm 1955; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 07 giờ ngày 13/02/2022, Nguyễn Thị N từ Bắc Giang lên Lạng Sơn đi lễ tại Đền Mẫu thuộc khu Lò Rèn, thị trấn Đồng Đăng, huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn. Đến khoảng 09 giờ cùng ngày, sau khi lễ xong Nguyễn Thị N đi đến khu vực gần bàn ghi công đức tại tầng hai của Đền Mẫu, Nguyễn Thị N quan sát, phát hiện trong túi áo khoác bên phải của chị Bùi Thị M để lộ một phần chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy Z Fold 3 5G màu đen nên đã nảy sinh ý định lấy trộm chiếc điện thoại. Sau đó N tiến đến áp sát, dùng tay phải móc vào túi áo bên phải của chị M lấy trộm chiếc điện thoại rồi quay người bỏ đi thì bị chị M phát hiện, hô hoán lên. Khi bị phát hiện N đưa trả chiếc điện thoại cho chị M. Cùng lúc đó bảo vệ Đền Mẫu và công an đến, đưa N về trụ sở Công an thị trấn Đồng Đăng để làm việc.

Vật chứng thu giữ: 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy Z Fold 3 5G, màu đen, đã qua sử dụng của Bùi Thị M; 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO RENO 6, màu tím, đã qua sử dụng, 01 (Một) túi dây đeo màu đen, trên dây có dòng chữ “JIELSHI”, số tiền 5.265.000đ của Nguyễn Thị N.

Tại Kết luận định giá số 04/KL-HĐĐGTS ngày 18/2/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Cao Lộc kết luận: “01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG Galaxy Z Fold3 5G màu đen, đã qua sử dụng trị giá 20.000.000 đồng (Hai mươi triệu đồng)”.

Bản cáo trạng số 18/CT-VKS ngày 29/4/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cao Lộc đã truy tố bị cáo Nguyễn Thị N về tội “Trộm cắp tài sản”, quy định tại Khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị N phạm tội “Trộm cắp tài sản”; áp dụng khoản 1, 5 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị N từ 09 đến 15 tháng tù, tổng hợp hình phạt 07 tháng tù với Bản án hình sự số 97/2021/HS-ST ngày 07/12/2021 của Tòa án nhân dân huyện Yên Dũng, tỉnh Bắc Giang (được trừ đi thời hạn tạm giữ tạm giam của 01 tháng 06 ngày); phạt bổ sung 5.000.000đ. Về vật

chứng: xác nhận cơ quan điều tra đã trả lại 01 điện thoại cho bị hại; trả lại cho bị cáo điện thoại và số tiền 5.265.000đ, nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bản thân và không có ý kiến gì tranh luận với ý kiến đề nghị của kiểm sát viên. Lời nói sau cùng, bị cáo thể hiện ăn năn, hối hận về việc làm của bản thân, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt và xin miễn hình phạt bổ sung.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã khai báo phù hợp với các chứng cứ khác và không có khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên là hợp pháp.

[2] Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, người chứng kiến, biên bản sự việc ngày 13/02/2022 của Công an thị trấn Đồng Đăng, phù hợp với Kết luận định giá số 04/KL-HĐĐGTS ngày 18/2/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác đã thu thập được trong hồ sơ vụ án. Do đó, có đủ cơ sở kết luận bị cáo Nguyễn Thị N do muốn có tiền tiêu sài cá nhân nên đã thực hiện hành vi trộm cắp tài sản là chiếc điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG Galaxy Z Fold3 5G của bị hại, giá trị tài sản trộm cắp là 20.000.000 đồng. Hành vi của bị cáo đã cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại Điều 173 của Bộ luật Hình sự. Vì vậy, cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn truy tố bị cáo Nguyễn Thị N về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an ở địa phương. Bị cáo có đủ năng lực nhận thức hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng do muốn có tiền tiêu sài cá nhân nên vẫn cố ý phạm tội.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Ngày 07/12/2021 Tòa án nhân dân huyện Yên Dũng, tỉnh Bắc Giang xử phạt bị cáo 07 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, bị cáo chưa chấp hành án lại tiếp tục phạm tội, lần phạm tội này của bị cáo thuộc trường hợp tái phạm, do vậy bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo và ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của bản thân. Do đó, bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[6] Về nhân thân: Bị cáo là người có nhân thân xấu, đã bị cơ quan có thẩm quyền xử phạt hành chính 02 lần về hành vi trộm cắp tài sản; bị Tòa án kết án 05 lần về tội trộm cắp tài sản, trong đó có một lần chưa chấp hành án lại tiếp tục phạm tội.

[7] Từ những đánh giá phân tích nêu trên, Hội đồng xét xử thấy rằng cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tại cơ sở giam giữ mới đảm bảo tính nghiêm minh, răn đe, giáo dục đối với bị cáo cũng như phòng ngừa chung cho xã hội. Đồng thời tổng hợp hình phạt 07 tháng tù giam của Bản án hình sự số 97/2021/HS-ST ngày 07/12/2021 của Tòa án nhân dân huyện Yên Dũng, tỉnh Bắc Giang.

[8] Về vật chứng: Ngày 18/02/2022 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn đã trả lại cho chị Bùi Thị M 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG Galaxy Z Fold3 5G màu đen, đã qua sử dụng, do vậy Hội đồng xét xử không xem xét.

[9] Đối với 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO RENO 6, màu tím, đã qua sử dụng, 01 (một) túi dây đeo màu đen, trên dây có dòng chữ “JIELSHI”, số tiền 5.265.000đ thu giữ của bị cáo Nguyễn Thị N. Xét thấy đây là tài sản hợp pháp của bị cáo, không liên quan đến việc phạm tội nên cần trả lại cho bị cáo. Tuy nhiên cần tạm giữ số tiền 5.000.000đ để đảm bảo thi hành án.

[10] Về trách nhiệm bồi thường dân sự: Do bị hại đã nhận lại được tài sản nên không có yêu cầu gì về bồi thường thiệt hại dân sự, do vậy Hội đồng xét xử không xem xét.

[11] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 173 của Bộ luật Hình sự, cần áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[12] Ý kiến đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là phù hợp với quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[13] Về án phí: Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật

[14] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1, 5 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; khoản 2 Điều 56; Điều 38 của Bộ luật Hình sự;

Căn cứ vào điểm b khoản 3 Điều 106; khoản 2 Điều 136; Điều 331; Điều 332; Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định mức thu, nộp, miễn, giảm thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị N phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

2. Hình phạt:

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị N 10 (mười) tháng tù, tổng hợp hình phạt 07 tháng tù giam của Bản án hình sự số 97/2021/HS-ST ngày 07/12/2021 của Tòa án nhân dân huyện Yên Dũng, tỉnh Bắc Giang. Tổng hợp hình phạt chung là 17 tháng tù, được trừ đi thời hạn tạm giam 01 tháng 06 ngày, thời hạn chấp hành hình phạt tù còn lại là 15 tháng 24 ngày, tính từ ngày 13/02/2022.

Phạt bổ sung đối với bị cáo 5.000.000đ.

3. Trả lại cho bị cáo Nguyễn Thị N 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO RENO 6, màu tím, đã qua sử dụng, 01 (một) túi dây đeo màu đen, trên dây có dòng chữ “JIELSHI” và số tiền 5.265.000đ.

Tạm giữ số tiền 5.000.000đ để đảm bảo thi hành án.

4. Về án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Thị N phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm, nộp vào ngân sách Nhà nước.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn;
- Công an huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn;
- Đội tổng hợp Công an huyện Cao Lộc;
- Chi cục THADS huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn;
- UBND phường T, thành phố B;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu: Hồ sơ vụ án; lưu trữ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phùng Đức Chính